

Số: *11* /2020/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày *10* tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em từ 24 tháng tuổi đến dưới 36 tháng tuổi trên địa bàn tỉnh Lai Châu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 1024/TTr-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ từ 24 tháng tuổi đến dưới 36 tháng tuổi trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số 211/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em từ 24 tháng tuổi đến dưới 36 tháng tuổi trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- a) Phạm vi điều chỉnh: Các trường mầm non công lập trên địa bàn tỉnh.
- b) Đối tượng áp dụng: Trẻ em từ 24 tháng tuổi đến dưới 36 tháng tuổi đang học tại các trường mầm non công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ đảm bảo một trong các điều kiện sau:

a) Có cha mẹ hoặc có cha hoặc mẹ hoặc có người chăm sóc trẻ em hoặc trẻ em thường trú tại các thôn, bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III theo quy định.

b) Là nhân khẩu trong gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

c) Trẻ em thuộc 16 dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách

ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

3. Mức hỗ trợ tiền ăn

Bằng 10% mức lương cơ sở/trẻ/tháng.

4. Thời gian hỗ trợ

Từ năm học 2020 - 2021 và hỗ trợ theo số tháng thực học nhưng không quá 9 tháng/năm học.

5. Nguồn kinh phí

Từ nguồn cân đối ngân sách địa phương hàng năm chi cho sự nghiệp giáo dục đào tạo.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XIV, kỳ họp thứ mười bốn thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Vũ Văn Hoàn